



BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2019

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 5360/2019/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:
Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN BELIE



Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe DHC VITAMIN C HARD CAPSULE; do:

Facelabo Co. Ltd., Fukuroi Factory

Địa chỉ: 1934-2, Kuno, Fukuroi-shi, Shizuoka, Nhật Bản

Nước xuất xứ: Nhật Bản sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số D-VC01 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Hữu Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 1/2018/0107815936-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN BELIE

Fax:

Mã số doanh nghiệp: 0107815936

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:

Ngày cấp/Nơi cấp: /

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe DHC VITAMIN C HARD CAPSULE

2. Thành phần:

Mỗi hai viên có chứa: vitamin C: 1000mg; vitamin B2: 2mg

Phụ liệu: gelatin, caramel, titan dioxit vừa đủ hai viên.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Vitamin C	mg/2 viên	1000±20%
2	Vitamin B2	mg/2 viên	2±20%

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói kín trong túi PET12/PET15/AL7/PET15/LLPE40 đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách đóng gói:

Khối lượng viên: 578mg

Quy cách đóng gói

+ Gói dùng 90 ngày: 104,04g (578mg x 180 viên)

+ Gói dùng 60 ngày: 69,36g (578mg x 120 viên)

+ Gói dùng 30 ngày: 34,68g (578mg x 60 viên)

+ Gói dùng 20 ngày: 23,12g (578mg x 40 viên)

Địa chỉ: 1934-2, Kuno, Fukuroi-shi, Shizuoka, Nhật Bản

MA HO SO: 18.08.04.2335.DKCB

Quy cách đóng gói: Gói dùng 20 ngày (40 viên)



20日分

1日2粒目安
ハードカプセル

毎日の健康を
考えた
高品質・低価格
の健康食品

20日分
1日2粒目安

ビタミンC 1粒に
ビタミンB2 約33個分の

ビタミンC
ハードカプセル

栄養機能食品
(ビタミンC・ビタミンB2)

★ビタミンCは、皮膚や粘膜の健康維持を助けるとともに、抗酸化作用を持つ栄養素です。

★ビタミンB2は、皮膚や粘膜の健康維持を助ける栄養素です。

食生活は、主食・主菜・副菜を基本に、食事のバランスを。

お通・タバコが多い

おれもい！腸内の菌に、栄養を吸収してビタミンCを吸収し、腸内環境を整え、便秘を予防する効果があります。

▼ここからお切りください。開封後、密に密封して保存してください。この丸い開封です。

ビタミンC

1,000 mg

20日分 1日2粒目安

ビタミンC (ハードカプセル)

■名 称: ビタミンC含有食品

■原材料名: ビタミンC、セラチン、着色料(カラメル、酸化チタン)、ビタミンB2

■内 容 量: 23.1g(1粒重量578mg(1粒内容量501mg)×40粒)

■賞味期限: 栓外下部に年月で記載

■保存方法: 直射日光、高温多湿な場所を避けて保存してください。

■販 売 者: 株式会社ディー・エイチ・シー 東京都港区南麻布2-7-1

製造所固有記号は賞味期限の右側、スラッシュの側に記載

召し上がり量: 1日2粒を目安にお召し上がりください。

召し上がり方: 1日の目安量を守り、水またはぬるま湯でお召し上がりください。お身体に異常を感じた場合は、飲用を中止してください。原材料をご確認の上、食物アレルギーのある方はお召し上がりにならないでください。薬を服用中あるいは通院中の方、妊娠中の方は、お医者様にご相談の上お召し上がりください。

●お子様の手の届かないところで保管してください。●開封後はしっかりと開封口を閉め、なるべく早くお召し上がりください。

栄養成分表示
(1日あたり: 2粒 1156mg)

熱量4.6kcal、たんぱく質0.13g、脂質0.004g、炭水化物1.0g、食塩相当量0.0008g、ビタミンC 1000mg(1000)、ビタミンB2 2.0mg(143)

上記()内の値は、栄養素等表示基準値(18歳以上、基準熱量2200kcal)に占める割合(%)です。

本品は、多量摂取により疾病が治癒したり、より健康が増進するものではありません。1日の摂取目安量を守ってください。本品は、特定保健用食品と異なり、消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

◆健康食品相談室◆
DHC 0120-575-368
8:00~20:00(日・夜間を除く)
<http://www.dhc.co.jp>

くハートカプセル>タイプは、開封後、密に密封して保存してください。この丸い開封です。

※本製品は、ビタミンC・ビタミンB2含有食品です。

※本製品は、特定保健用食品ではありません。

※本製品は、消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

※本製品は、特定保健用食品ではありません。

※本製品は、消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

MA HO SO: 18.08.04.2335.DKCB

Quy cách đóng gói: Gói dùng 30 ngày (60 viên)

30日分

DHC の健康食品

毎日の健康を考えた
高品質・低価格

ビタミンC

1日2粒目安
ハードカプセル

約 1 粒に 33 分のビタミンC

30日分

1日2粒目安

ビタミンC

1,000mg

ビタミンC

ビタミンB₂

栄養機能食品
(ビタミンC・ビタミンB₂)

★ビタミンCは、皮膚や粘膜の健康維持を助けるとともに、抗酸化作用を持つ栄養素です。

★ビタミンB₂は、皮膚や粘膜の健康維持を助ける栄養素です。

食生活は、主食・主菜・副菜を基本に、食事のバランスを。

30日分

ビタミンC

商品番号 2166

1日2粒目安

ビタミンC

1,000mg

ビタミンC

ビタミンB₂

ビタミンC (ハードカプセル)

■名 称: ビタミンC含有食品

■原材料名: ビタミンC、セラチン、着色料(カラメル、酸化チタン)、ビタミンB₂

■内 容 量: 34.6g (1粒重量 578mg (1粒内容量 501mg) × 60粒)

■賞味期限: 特外下部に年月で記載

■保存方法: 直射日光、高温多湿な場所を避けて保存してください。

■販 売 者: 株式会社ディー・エイチ・エー 東京都港区南麻布2-7-1

製造所固有記号は賞味期限の左側スラッシュの後に記載

■召し上がり量: 1日2粒を目安にお召し上がりください。

■召し上がり方: 1日の目安量を守り、水またはぬるま湯でお召し上がりください。お身体に異常を感じた場合は、飲用を中止してください。原材料をご確認の上、食物アレルギーのある方はお召し上がりにならないでください。薬を服用中あるいは通院中の方、妊娠中の方は、お医者様にご相談の上お召し上がりください。

●お子様の手の届かないところで保管してください。●開封後はしっかりと開封口を閉め、なるべく早くお召し上がりください。

栄養成分表示
(1日あたり: 2粒 (1156mg))

熱量	4.6kcal
たんぱく質	0.13g
脂質	0.004g
炭水化物	1.0g
食塩相当量	0.0008g
ビタミンC	1000mg (100%)
ビタミンB ₂	2.0mg (143%)

上記()内の値は、栄養素等表示基準値 (18歳以上、基準熱量 2200kcal) に占める割合[%]です。

本品は、多量摂取により疾病が治癒したり、より健康が増進するものではありません。1日の摂取目安量を守ってください。本品は、特定保健用食品と異なり、消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

DHC

ご注文は 0120-333-906
http://www.dhc.co.jp

健康食品相談室 0120-575-368
9:00~20:00 (日・祝日も受け付け)

gợi: Gợi dù

1日2粒目安
ハードカプセル

毎日の健康を考えた
高品質・低価格

60日分
1日2粒目安

1粒に
レモン約33個分の
ビタミンC

ハードカプセル

栄養機能食品
(ビタミンC・ビタミンE)

★ビタミンCは、皮膚や粘膜の健康維持を助けるとともに、抗酸化作用を持つ栄養素です。

★ビタミンB2は、皮膚や粘膜の健康維持を助ける栄養素です。

食生活は、主食、主菜、副菜を基本に、食事のバランスを。

※しモン1個分の果汁に含有されるビタミンCを15mgとして換算。(日本食品標準成分表2015年版(七訂)より算出)



お酒・タバコが多し

R00021 01 J05

＜バーコードスペース＞ ケイはアタリ
100%バーコード、OCR-Bフォントを使用
サイズ:バー幅31(数字含む)×縦幅33.5×10(数字含む)
天地(数字含む)・左右(バー)センター 単位(mm)

DHC
◆健康食品相談室◆
0120-575-368
9:00~20:00(日・祝日もぞく)
<http://www.dhc.co.jp>

▼ここからお切りください。開封後、端から軽く押さえてください。くりかえし開閉できます。

60日分 1日2粒目安
ビタミンC
1,000mg

ビタミンC

栄養成分表示	
【1日あたりの2粒】156mg】	
熱量	4.6kcal
たんぱく質	0.13g
脂質	0.004g
炭水化物	1.0g
食塩相当量	0.0008g
ビタミンC	1000mg (1000)
ビタミンB2	2.0mg (143)

上記()内の値は、栄養素等表示基準値(18歳以上、基準熱量2200kcal)に占める割合[%]です。

■召し上がり量：1日2粒を目安に
お召し上がりください。

●**召し上がり方**：1日の目安量を守り、水またはぬるま湯でお召し上がりください。お身体に異常を感じた場合は、飲用を中止してください。原材料を十分にご確認し、食物アレルギーのある方はお召し上がりにならないでください。薬を服用中あるいは通院中の方、妊娠中の方は、お医者様にご相談の上お召し上がりください。

●お客様の手の届かないところで保管してください。●開封後はしっかり開封口を閉め、なるべく早くお召上がりください。

本品は、多量摂取により疾病が治癒したり、より健康が増進するものではありません。1日の摂取目安量を守ってください。本品は、特定保健用食品と異なり、消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

90
CÓI dùng

德用90日

毎日の健康を考えた
高品質・低価格

90日分
1日2粒目安

1粒に
レモン約33個分の
ビタミンC

ハードカプセル

栄養機能食品
(ビタミンC・ビタミンB2)

★ビタミンCは、皮膚や粘膜の健康維持を助けるとともに、抗酸化作用を持つ栄養素です。

★ビタミンB2は、皮膚や粘膜の健康維持を助ける栄養素です。

食生活は、主食、主菜、副菜を基本に、食事のバランスを。

▼ここからお切りください。開封後、端から軽く押さえてください。くりかえし開閉できます。



90日分 1日2粒目安
ビタミンC
1,000mg



■召し上がり量：1日2粒を目安に
お召し上がりください。

●**召し上がり方**：1日の目安量を守り、水またはぬるま湯でお召し上がりください。お身体に異常を感じた場合は、服用を中止してください。原材料をどうで難読の上、食物アレルギーのある方は、お召し上がりにならないでください。薬を服用中にあるいは通院中の方、妊婦の方は、お医者様にご相談の上お召し上がりください。

●お子様の手の届かないところで保管してください。●開封後はしっかりと開封口を閉め、なるべく早くお召し上がりください。

本品は、多量摂取により疾病が治癒したり、より健康が増進するものではありません。1日の摂取目安量を守ってください。本品は、特定保健食品でありません。消費者庁長官による個別審査を受けたものではありません。

ビタミンC (ハードカプセル)

■名 称: ビタミンC含有食品
■原材料名: ビタミンC、セラチン、着色料(カラメル、
酸化チタン)、ビタミンB₂
■内 容 量: 104.0g [1粒重578mg
(1粒内容量501mg)×180粒]
■賞味期限: 枠外下側に年月で記載
■保存方法: 直射日光・高温多湿な場所をさけて保存して
ください。
■販 売 者: 株式会社ディー・エイチ・シー
東京都港区南麻布2-7-1
製造所固有記号は賞味期限の右側、スランジュの間に記載

4511413 403983

1000

文法

0120-333-906
http://www.dhc.co.jp

DHC

0120-575-368
9:00~20:00(日・祝日をのぞく)

02140 01J11

MA HO SO: 18.08.04.2335.DKCB

NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe **DHC VITAMIN C HARD CAPSULE**

2. Thành phần:

Mỗi hai viên có chứa: vitamin C: 1000mg; vitamin B2: 2mg

Phụ liệu: gelatin, caramel, titan dioxit vừa đủ hai viên.

3. Công dụng: Bổ sung vitamin C, vitamin B2 cho cơ thể; hỗ trợ duy trì sức khỏe của da, hỗ trợ giảm thâm da; giúp da sáng mịn.

4. Đối tượng sử dụng: người có nhu cầu làm đẹp da, người sử dụng nhiều rượu bia, thuốc lá.

5. Hướng dẫn sử dụng:

- **Cách dùng:** Người lớn: uống 2 viên/ngày (uống với nước hoặc nước ấm)

- **Lưu ý:**

+ Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

+ Dùng uống khi phát hiện bất thường. Không sử dụng cho người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của sản phẩm. Tham khảo ý kiến bác sỹ trước khi dùng nếu bạn đang dùng thuốc khác hoặc đang điều trị tại bệnh viện hoặc đang mang thai. Để xa tầm tay trẻ em. Sử dụng ngay sau khi mở bao bì. Đóng túi ngay sau khi sử dụng.

Không dùng cho trẻ dưới 9 tuổi.

6. Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Sử dụng tốt nhất trước thời gian ghi trên bao bì. Hạn sử dụng ghi theo định dạng “năm.tháng”.

7. Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng mặt trời.

8. Quy cách đóng gói

- Khối lượng viên: 578mg

- Quy cách đóng gói

+ Gói dùng 90 ngày: 104,04g (578mg x 180 viên)

+ Gói dùng 60 ngày: 69,36g (578mg x 120 viên)

+ Gói dùng 30 ngày: 34,68g (578mg x 60 viên)

+ Gói dùng 20 ngày: 23,12g (578mg x 40 viên)

9. Số tiếp nhận ĐKBCB:

10. Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm chất lượng sản phẩm

Xuất xứ: Nhật Bản

Nhà sản xuất:

Facelabo Co. Ltd., Fukuroi Factory

Địa chỉ: 1934-2, Kuno, Fukuroi-shi, Shizuoka, Nhật Bản

Phân phối tại Nhật Bản bởi: DHC Corporation

Địa chỉ: 2-7-1 Minami-Azabu, Minato-ku, Tokyo, Nhật Bản

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm chất lượng sản phẩm

CÔNG TY CỔ PHẦN BELIE